

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**

Bản số: 34/2023/HS-ST

Ngày 30 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân Ông Nguyễn Thanh Sơn

Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Thanh V, sinh năm 1983, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: số 83, đường T, phường 6, thành phố S, tỉnh S; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S và bà Nguyễn Thị Việt H; có vợ Lưu Thị Ngọc H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/12/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1977; nơi cư trú tại: Khóm 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

2. Anh Đào Đức H, sinh năm 1979; nơi cư trú số nhà 48, đường H, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

3. Chị Huỳnh Thị P, sinh năm 1979; nơi cư trú: Khu vực 2, phường H, quận C, thành phố C (vắng mặt).

4. Anh Đỗ Thiên P, sinh năm 1982; nơi cư trú ấp T, xã L, huyện L, tỉnh S (vắng mặt).

5. Anh Đoàn Minh T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn A, huyện A, tỉnh A (vắng mặt).

6. Chị Nguyễn Kim A, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số nhà 139/83, đường 30/4, phường X, quận N, thành phố C (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985; nơi cư trú số 82, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh K (vắng mặt).

2. Danh Thành D, sinh năm 1989; nơi cư trú số 155/1 đường C tháng 8, phường V, thành phố R, tỉnh K (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Cao Hoàng N; anh Lê Vũ L (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2021 Ngô Thanh Vt đến thuê nhà tại địa chỉ số 505B, đường N, phường Vi, thành phố R, tỉnh K, mở cửa hàng buôn bán, sửa chữa điện thoại. Khoảng đầu tháng 6/2022 V nhận được 02 chứng minh nhân dân số 371168706, mang tên Nguyễn Văn L, sinh năm 1985, trú tại số 82, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh K và chứng minh nhân dân số 071229806 mang tên Danh Thành D, sinh năm 1989, trú tại số 155/1 đường C tháng 8, phường V, thành phố R, tỉnh K. Do việc làm ăn không thuận lợi V nảy sinh ý định sửa chữa các chứng minh nhân dân nhận được để đăng ký các tài khoản ngân hàng, sau đó đăng thông tin giả bán đồng hồ, xe máy trên mạng Facebook lừa người mua hàng chuyển tiền đặt cọc và các tài khoản ngân hàng nêu trên sau đó cắt liên lạc để chiếm đoạt tiền tiêu sài cá nhân.

Ngày 27/6/2022, Ngô Thanh V cắt, dán ảnh của mình vào chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn L rồi mua sim điện thoại số 0899.672.136 sau đó đến phòng giao dịch của Ngân hàng Sài Gòn Hà Nội(SHB)- chi nhánh thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang mở tài khoản ngân hàng số 0899.672.136 mang tên Nguyễn Văn L. Ngày 12/10/2022, V lấy chứng minh nhân dân mang tên Danh Thành D dán ảnh của V và dùng sim điện thoại số 0788.070.083 đến phòng giao dịch của Ngân hàng TMCP Đại Chúng (PVCombank) chi nhánh thành phố Rạch Giá mở tài khoản ngân hàng số 107001160199 mang tên Danh Thành D. Sau đó V đã cắt nhỏ 02 chiếc chứng minh nhân dân trên vứt đi.

Sau khi mở 02 tài khoản ngân hàng, Ngô Thanh V lập 02 tài khoản Facebook mang tên “Nguyễn L” và “Danh D” để đăng bài viết với nội dung có bán đồng hồ cổ, xe máy cũ trên các hội, nhóm buôn bán đồng hồ, xe máy. V lấy các hình ảnh về đồng hồ cổ, xe máy cũ trên mạng Internet đăng cùng với thông tin tài khoản ngân hàng, số điện thoại lên bài viết để người mua tin tưởng. Khi có khách hàng liên lạc hỏi mua đồng hồ cổ, xe máy cũ thì Ngô Thanh V yêu cầu khách hàng phải chuyển trước một phần hoặc toàn bộ tiền mua hàng vào tài khoản ngân hàng số 0899672136 mang tên Nguyễn Văn L và tài khoản ngân hàng số 107001160199 mang tên Danh Thành D. Sau khi khách hàng chuyển tiền, V không giao đồng hồ cổ, xe máy cũ như đã thỏa thuận mà chặn liên lạc, chiếm đoạt tiền. Sau đó V rút tiền trong tài khoản qua ATM để tiêu sài cá nhân.

Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2022 đến ngày 11/11/2022, Ngô Thanh V đã thực hiện nhiều vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều người bị hại ở nhiều địa phương khác nhau cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Ngày 13/8/2022, anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1977, trú tại khóm 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ, sử dụng tài khoản Facebook của mình thấy tài khoản Facebook “L Nguyễn” của Ngô Thanh V đăng bán đồ cổ, xe mô tô cũ, kèm theo

số điện thoại 0899.672.136 nên anh Nguyễn Trường G hỏi mua 02 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo, Ngô Thanh V gửi hình ảnh và cung cấp đặc điểm của 02 xe mô tô trên, đồng thời yêu cầu anh G phải chuyển trước số tiền 52.000.000 đồng đặt cọc xe. Tin tưởng thông tin V đưa ra là thật ngày 13 và ngày 15/8/2022, anh Nguyễn Trường G chuyển 02 lần tiền với tổng số 52.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số 070104254858 của mình vào tài khoản ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội số 0899672136 mang tên “Nguyễn Văn L” của Ngô Thanh V đặt mua 02 xe máy trên. Sau khi nhận được tiền của anh Giang, Ngô Thanh V chặn liên lạc và rút tiền tại các cây ATM tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ hai:

Ngày 21/8/2022, anh Đào Đức H, sinh năm 1979 ở phố T, phường T, thành phố N, tỉnh N, dùng tài khoản Facebook “Nguyễn H” tìm mua đồng hồ trên mạng thì thấy bài đăng bán đồng hồ của Ngô Thanh V kèm số điện thoại 0899.672.136 nên liên lạc hỏi mua. Ngô Thanh V nói dối anh H là đang bán 01 chiếc đồng hồ Omega màu vàng với giá 45.000.000 đồng và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu Omega Demi màu trắng với giá 13.000.000 đồng, đồng thời, Việt còn gửi kèm hình ảnh 02 chiếc đồng hồ cho anh H xem. Anh H tin tưởng Việt có đồng hồ bán là thật nên đồng ý mua, Việt yêu cầu anh H phải chuyển tiền trước cho V. Ngày 22/8/2022, anh H sử dụng tài khoản ngân hàng TMCP Hàng Hải số 13001010871411 của mình chuyển 58.000.000 đồng vào tài khoản TMCP Sài Gòn Hà Nội số 0899672136 mang tên "Nguyễn Văn L" để mua 02 chiếc đồng hồ của V. Sau khi nhận được tiền, V rút tiền tại các cây ATM ở quận N, thành phố C tiêu sài cá nhân hết. Anh Đào Đức H sau khi chuyển tiền đặt mua đồng hồ nhưng không nhận được đồng hồ và không liên lạc được với V do bị V chặn liên lạc. Biết mình bị lừa anh Đào Đức H đã làm đơn trình báo với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình.

Vụ thứ ba:

Ngày 11/10/2022, chị Huỳnh Thị P, sinh năm 1979, trú tại Khu Vực 2, phường H, quận C, thành phố C, sử dụng mạng xã hội Facebook thấy bài đăng bán xe mô tô của tài khoản Facebook “Nguyễn L” của Ngô Thanh V kèm theo số điện thoại 0788070083, chị Huỳnh Thị P kết bạn Zalo hỏi mua 01 mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo, Ngô Thanh V gửi hình ảnh và cung cấp đặc điểm xe mô tô trên, đồng thời yêu cầu chị P chuyển trước số tiền 7.000.000 đồng đặt cọc xe. Tin tưởng thông tin V đưa ra là thật, chị P đã chuyển số tiền 7.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex số 5907040284149 của mình vào tài khoản ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội số 0899672136 mang tên “Nguyễn Văn L” của Ngô Thanh V đặt mua xe máy trên. Sau khi nhận được tiền của chị P, Ngô Thanh V chặn liên lạc và rút tiền tại các cây ATM tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ tư:

Ngày 01/11/2022, anh Đỗ Thiên P, sinh năm 1982, trú tại ấp T, xã L, huyện L, tỉnh S, sử dụng mạng xã hội Facebook thấy bài đăng bán xe mô tô của tài khoản Facebook “Nguyễn L” kèm số điện thoại 0899762136 của Ngô Thanh V, anh Đỗ Thiên P kết bạn Zalo với Việt hỏi mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, V gửi hình ảnh và cung cấp đặc điểm xe mô tô trên, đồng thời yêu

cầu anh P chuyển trước số tiền 5.000.000 đồng đặt cọc xe. Tin tưởng thông tin V đưa ra là thật, cùng ngày anh P đã dùng tài khoản ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam số 7614205069772 của mình chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng TMCP Đại Chúng số 107001160199 mang tên "Danh Thành D" của Ngô Thanh V đặt mua xe máy trên. Sau khi nhận được tiền của anh P, Ngô Thanh V chặn liên lạc và rút tiền tại các cây ATM tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ năm :

Ngày 21/8/2022, anh Đoàn Minh T, sinh năm 1982, trú tại Khóm A, thị trấn A, huyện A, tỉnh A được bạn là anh Lê Vũ L, sinh năm 1985, trú tại Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh A giới thiệu và cho số điện thoại 0899.672.136 của Ngô Thanh V, sau đó anh Đoàn Minh T liên lạc, kết bạn với tài khoản Zalo có tên "L" của Ngô Thanh V hỏi mua 09 xe mô tô cũ mà Ngô Thanh V đăng bán trên mạng xã hội Facebook (gồm 05 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, 02 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, 01 xe mô tô nhãn hiệu ZX, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream), Ngô Thanh V gửi hình ảnh và đặc điểm các xe mô tô trên cho anh Đoàn Minh T, đồng thời yêu cầu anh Đoàn Minh T muốn mua xe phải chuyển trước số tiền 156.500.000 đồng để đặt cọc. Ngày 22, 23 và 24/8/2022, anh Đoàn Minh T đã chuyển 04 lần với tổng số tiền 156.500.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam số 0703215030358 của mình vào tài khoản ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội số 0899672136 mang tên "Nguyễn Văn L" của Ngô Thanh V đặt cọc mua xe. Sau khi nhận được tiền của anh T, Ngô Thanh V chặn liên lạc rồi rút tiền tại các cây ATM tại quận N, thành phố C tiêu sài cá nhân hết. Anh Đoàn Minh T sau khi chuyển tiền đặt mua xe máy nhưng bị chặn liên lạc, không nhận được xe máy nên đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh A trình báo sự việc. Cơ quan CSĐT Công an huyện A đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Ngô Thanh V về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã ra Quyết định chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

Vụ thứ sáu:

Ngày 11/11/2022, chị Nguyễn Kim A, sinh năm 1993, trú tại số nhà 139/83, đường 30/4, phường X, quận N, thành phố C được bạn là anh Cao Hoàng N, sinh năm 1976, trú tại tổ 16, khóm T, thị trấn A, huyện B, tỉnh V giới thiệu và cho số điện thoại 0788070083 của Ngô Thanh V, chị Nguyễn Kim A kết bạn Zalo với Việt hỏi mua 01 mô tô nhãn hiệu Honda SH năm 2019, Ngô Thanh V gửi hình ảnh và cung cấp đặc điểm của xe mô tô trên, đồng thời yêu cầu chị Kim A chuyển trước số tiền 13.000.000 đồng đặt cọc xe. Tin tưởng thông tin Việt đưa ra chị Kim A đã dùng tài khoản ngân hàng TMCP Tiên Phong số 66626071993 của mình chuyển số tiền 13.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng TMCP Đại Chúng số 107001160199 mang tên "Danh Thành D" của Ngô Thanh V đặt mua xe máy trên. Sau khi nhận được tiền của chị Nguyễn Kim A, Ngô Thanh V chặn liên lạc và rút tiền tại các cây ATM tiêu sài cá nhân hết.

Như vậy, tổng số tiền Ngô Thanh V t lừa 06 bị hại chuyển tiền để đặt mua đồng hồ cổ và xe máy cũ là 291.500.000 đồng. Trong đó anh G 52.000.000 đồng,

anh H 58.000.000 đồng, chị P 7.000.000 đồng, anh P 5.000.000 đồng, anh T 156.500.000 đồng và chị A 13.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra bị can Ngô Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Tài liệu và vật chứng đã thu giữ:** Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành sao kê tài khoản ngân hàng gồm :

- Bản sao kê tài khoản ngân hàng của bị hại Đào Đức H chuyển tiền cho Việt 58.000.000 đ.

- Bản sao kê tài khoản ngân hàng của bị hại Nguyễn Trường G chuyển tiền cho Việt 52.000.000 đ.

- Bản sao kê tài khoản ngân hàng của bị hại Đỗ Thiên P chuyển tiền cho Việt 5.000.000 đ.

- Bản sao kê tài khoản ngân hàng của bị hại Huỳnh Thị P chuyển tiền cho Việt 7.000.000 đ.

- Bản sao kê tài khoản ngân hàng của bị hại Nguyễn Kim A chuyển tiền cho Việt 13.000.000 đ.

- Bản sao kê tài khoản ngân hàng của bị hại Đoàn Minh T chuyển tiền cho Việt 156.500.000 đ.

- Bản sao hợp đồng đăng ký thông tin, mở, sử dụng tài khoản, thẻ dịch vụ tài khoản dành cho khách hàng cá nhân của ngân hàng SHB số 0899762136 mang tên Nguyễn Văn L. Kèm theo bản sao chứng minh dân dân số 371168706 mang tên Nguyễn Văn L.

- Bản sao giấy đề nghị kiêm hợp đồng về mở và sử dụng dịch vụ tài khoản của ngân hàng Pvcombank số 107001160199 mang tên Danh Thành D. Kèm theo bản sao giấy chứng minh nhân dân số 071229806 mang tên Danh Thành D.

Sao kê từ tài khoản Zalo của Việt và các bị hại gồm :

- Bản sao chụp ZALo trong điện thoại của V và anh H giao dịch việc trao đổi mua bán giữa Việt và anh Hiến gồm 27 tờ cho V xem V đều ký xác nhận là đúng.

- Bản sao chụp ZALo trong điện thoại của anh T và V giao dịch việc trao đổi mua bán giữa Việt và anh Trúc gồm 21 tờ cho V xem V đều ký xác nhận là đúng.

Xác định chứng minh nhân dân: Công an tỉnh Kiên Giang cấp số CMND 371168706 ngày 11/7/2003 mang tên Nguyễn Văn g, sinh năm 1985, trú tại số 82, đường N, phường Vc, thành phố R, tỉnh K và giấy CMND số 071229806 ngày 20/7/2004 mang tên Danh Thành D, sinh năm 1989, trú tại số 155/1 đường C tháng 8, phường V, thành phố R, tỉnh K. Cả 02 đã được cấp cho cá nhân sử dụng và nằm trong hệ thống chứng minh nhân dân toàn quốc.

Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamsungGalaxy S20 Ultra 5G, vỏ màu xám, số IMEI: 352649110520861.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamsungGalaxy A10, vỏ màu xanh, số IMEI1: 358176106961127, số IMEI2 : 35817710691125, lắp 02 sim số thuê bao 0899.672.136 và 0788.807.083.

- 01 chứng minh nhân dân số 366311282 mang tên Ngô Thanh V.

- 01 thẻ căn cước công dân số 094083018356 mang tên Ngô Thanh V.

*** Về trách nhiệm dân sự :**

Quá trình điều tra, bị can đã bồi thường cho anh Đào Đức H 25.000.000 đồng anh H yêu cầu bị can V phải trả tiếp 33.000.000 đồng. Anh Nguyễn Trường G yêu cầu phải bồi thường 52.000.000 đồng. Anh Đỗ Thiên P yêu cầu phải bồi thường 5.000.000 đồng. Chị Huỳnh Thị P yêu cầu phải bồi thường 7.000.000 đồng. Chị Nguyễn Kim A yêu cầu phải bồi thường 13.000.000 đồng. Anh Đoàn Minh T yêu cầu phải bồi thường 156.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSNN-P2 ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố Ngô Thanh V về các tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “*Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm a, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 340 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh V phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thanh V từ 8 đến 9 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 340; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thanh V từ 2 đến 3 năm tù về tội “*Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Ngô Thanh V từ 15 đến 20 triệu đồng về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và từ 5 đến 10 triệu đồng về tội “*Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ngô Thanh V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 10 đến 12 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/12/2022; phạt tiền từ 20 đến 30 triệu đồng. Xử lý vật chứng: tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S20; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10. Trả lại cho bị cáo Ngô Thanh V: 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Ngô Thanh V.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Ngô Thanh V phải trả lại số tiền 266.500.000 đồng đã chiếm đoạt cụ thể như sau: anh Nguyễn Trường G số tiền 52.000.000 đồng; anh Đào Đức H số tiền 33.000.000 đồng; chị Huỳnh Thị P số tiền 7.000.000 đồng; anh Đỗ Thiên P số tiền 5.000.000 đồng; anh Đoàn Minh T số tiền 156.500.000 đồng; chị Nguyễn Kim A số tiền 13.000.000 đồng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các lời khai của các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng; phù hợp với bản sao kê tài khoản của ngân hàng, phù hợp với bản sao kê từ zalo; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích chiếm đoạt tài sản, trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 11/2022, Ngô Thanh V đã chỉnh sửa, cắt, dán ảnh của mình vào 02 chứng minh nhân dân đã nhặt được mang tên Nguyễn Văn L và Danh Thành D để làm thủ tục mở 02 tài khoản tại ngân hàng SHB và PVCombank. Sau đó thông qua mạng xã hội Facebook Ngô Thanh V đưa ra các thông tin gian dối về việc có đồng hồ cổ và xe máy cũ bán để các anh Đào Đức H, Nguyễn Trường G, Đỗ Thiên P, Đoàn Minh T, các chị Huỳnh Thị P và Nguyễn Kim A tin tưởng chuyển tiền đặt mua vào tài khoản mang tên Nguyễn Văn L và Danh Thành D rồi chiếm đoạt để sử dụng vào việc tiêu sài cá nhân. Tổng số tiền V chiếm đoạt của các bị hại là 291.500.000 đồng (trong đó anh H 58.000.000 đồng, anh G 52.000.000 đồng, anh P 5.000.000 đồng, chị P 7.000.000 đồng, chị A 13.000.000 đồng và anh T 156.500.000 đồng).

Hành vi nêu trên của Ngô Thanh V đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” thuộc trường hợp “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “*Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức*” thuộc trường hợp “*phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Sử dụng giấy tờ, tài liệu đã bị sửa chữa hoặc làm sai lệch thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 340 Bộ luật Hình sự.

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm :

...

2...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm :

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản” .

Điều 340. Tội sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức

1. Người nào sửa chữa, làm sai lệch nội dung hộ chiếu, thị thực, hộ khẩu, hộ tịch, các loại giấy chứng nhận hoặc tài liệu của cơ quan, tổ chức và sử dụng

giấy tờ đó thực hiện tội phạm hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm :

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Sử dụng giấy tờ, tài liệu đã bị sửa chữa hoặc làm sai lệch thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thanh V đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước về giấy chứng nhận và tài liệu của cơ quan, tổ chức, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh, cách ly khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Đào Đức H số tiền 25.000.000 đồng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Bị cáo Ngô Thanh V phạm hai tội nên cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Ngô Thanh V theo quy định tại khoản 5 Điều 174 và khoản 3 Điều 340 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai tội.

[3] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S20; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10. Trả lại cho bị cáo Ngô Thanh V: 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Ngô Thanh V.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Ngô Thanh V phải trả lại số tiền đã chiếm đoạt cho những bị hại số tiền là 266.500.000 đồng cụ thể như sau: Anh Nguyễn Trường G số tiền 52.000.000 đồng; anh Đào Đức H số tiền 33.000.000 đồng; chị Huỳnh Thị P số tiền

7.000.000 đồng; anh Đỗ Thiên P số tiền 5.000.000 đồng; anh Đoàn Minh T số tiền 156.500.000 đồng; chị Nguyễn Kim A số tiền 13.000.000 đồng.

[5] Ngoài hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị hại nêu trên quá trình điều tra xác định tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Văn L và tài khoản mang tên Danh Thành D còn nhận 14 giao dịch chuyển tiền đến từ các tài khoản ngân hàng khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành các biện pháp điều tra, tuy nhiên đến nay chưa có kết quả. Do thời hạn điều tra vụ án đã hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tách tài liệu liên quan đối với các giao dịch chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng mà Ngô Thanh V sử dụng vào việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng chưa được làm rõ và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an địa phương nơi chủ tài khoản giao dịch chuyển tiền để tiếp tục xác minh xử lý là đúng pháp luật.

[6] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền còn phải trả cho các bị hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 174; điểm a, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 340; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh V phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Xử phạt bị cáo Ngô Thanh V 08 (tám) năm tù; phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 02(hai) năm tù; phạt tiền bổ sung 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) về tội “*Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ngô Thanh V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 10 (mười) năm tù; phạt tiền bổ sung 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Thanh V phải trả lại số tiền 266.500.000 đồng đã chiếm đoạt cụ thể như sau:

- 2.1. Anh Nguyễn Trường G số tiền 52.000.000 đồng;
- 2.2. Anh Đào Đức H số tiền 33.000.000 đồng;
- 2.3. Chị Huỳnh Thị P số tiền 7.000.000 đồng;
- 2.4. Anh Đỗ Thiên P số tiền 5.000.000 đồng;
- 2.5. Anh Đoàn Minh T số tiền 156.500.000 đồng;
- 2.6. Chị Nguyễn Kim A số tiền 13.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án không trả hết số tiền phải thi hành án, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S20; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10. Trả lại cho bị cáo Ngô Thanh V: 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Ngô Thanh V. *(Chỉ tiết vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).*

4. Về án phí: Bị cáo Ngô Thanh V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 13.325.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
 - VKSND cấp cao (01 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (04 bản);
 - Phòng PC02 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng PC 10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Bị cáo (01 bản);
 - Bị hại (01 bản);
 - Trại giam (01 bản);
 - Sở tư pháp (01 bản);
 - Lưu hồ sơ (02 bản);
 - Lưu tòa, Tổ hành chính tư pháp (02 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)*

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Nguyễn Đức Hiệp**